**BỘ Y TẾ BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KHOA DƯỢC**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO   
CHUYÊN KHOA CẤP II**

**Chuyên ngành**: **Tổ chức Quản lý dược**

**Mã số**: **CK 62 73 20 01**

**TP.HỒ CHÍ MINH- NĂM 2017**

**BỘ Y TẾ BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KHOA DƯỢC**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO   
CHUYÊN KHOA CẤP II**

***(theo công văn số 1623/BYT-K2ĐT ngày 31-3-2017)***

**Chuyên ngành**: **Tổ chức Quản lý dược**

**Mã số**: **CK 62 73 20 01**

**TP. HỒ CHÍ MINH- NĂM 2017**

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA DƯỢC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP II**

**CHUYÊN NGÀNH: TỔ CHỨC QUẢN LÝ DƯỢC**

*(Theo hướng dẫn số 2196 /BGDĐT-GDĐH ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Bộ GD&ĐT)*

**Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo ở mỗi trình độ bao gồm các nội dung sau:**

**A. Tên ngành đào tạo:** tên tiếng Việt và tiếng Anh

- Dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành Tổ chức quản lý dược

- Program for the second Degree Specialist in Pharmaceutical Organization and Administration

**B. Trình độ đào tạo:** Sau đại học

**C. Chuẩn về kiến thức:**

* Vận dụng được nội dung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của ngành dược
* Vận dụng các khái niệm, các quy luật và nguyên tắc cơ bản của quản lý kinh tế dược;
* Vận dụng được các qui trình thao tác chuẩn trong thực hành dược, bao gồm: qui trình cung ứng thuốc, qui trình bảo quản thuốc, qui trình quản lý chất lượng thuốc, qui trình thông tin thuốc.
* Phân tích được những đặc trưng cơ bản của marketing dược phẩm; vai trò và mối quan hệ giữa dược sĩ và người bệnh trong cộng đồng
* Vận dụng được các nguyên tắc quản trị trong ngành dược bao gồm quản trị nhân sự, tài chính, ra quyết định, rủi ro.
* Vận dụng các kiến thức về quản trị trong quản lý doanh nghiệp dược
* Giải thích được những phát triển hiện có trong lĩnh vực phát triển dược phẩm theo hướng ứng dụng sinh học phân tử và các phương pháp phân tích số liệu trong lĩnh vực quản lý dược
* Hiểu biết về tổ chức y tế, các mô hình tổ chức và quản lý nhà nước về dược; các mô hình công ty, sản xuất kinh doanh thuốc; mô hình quản lý chất lượng thuốc liên quan đến hoạt động nghề nghiệp.
* Vận dụng được kiến thức về phương pháp giảng dạy để hướng dẫn đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp

**D. Chuẩn về kỹ năng:**

***D1. Kỹ năng chuyên môn***

* + Đọc hiểu, hướng dẫn thực hiện văn bản qui phạm pháp luật về dược và soạn thảo được các văn bản qui phạm liên quan đến công tác tổ chức quản lý dược.
  + Tổ chức được và thực hành tốt trong các lĩnh vực cung ứng thuốc, bảo quản thuốc, quản lý chất lượng thuốc, thông tin thuốc.
  + Lập được kế hoạch quản lý dược và tổ chức quản lý được một cơ sở dược (Khoa dược bệnh viện, Công ty kinh doanh thuốc, Sở y tế, Phòng y tế).
  + Soạn thảo được hợp đồng kinh tế dược, lập hồ sơ đấu thầu thuốc, chấm thầu
  + Xử lý được các tình huống quản lý liên quan đến nhân sự, tài chính; thực hiện ra quyết định dựa trên dự báo rủi ro trong ngành dược
  + Thực hiện tốt vai trò của dược sĩ trong thúc đẩy sử dụng thuốc hiệu quả, an toàn, hợp lý cho người bệnh trong cộng đồng
* Dự báo được thị trường và xây dựng được kế hoạch marketing và kế hoạch kinh doanh cho sản phẩm dược phẩm,
* Phân tích và đánh giá được hiệu quả kinh tế của các liệu pháp trị liệu khác nhau

***D2. Kỹ năng mềm***

* + Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và cộng đồng.
  + Có khả năng làm việc nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm.
  + Phối hợp được với đồng nghiệp để tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn được giao và hướng dẫn, giúp đỡ cán bộ cấp dưới về chuyên môn dược.
  + Giao tiếp tốt bằng văn bản, các phương tiện công nghệ tin học
  + Đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành và giao tiếp chuyên môn được bằng tiếng Anh hoặc tiếng Pháp.
  + Có kỹ năng tìm kiếm và thu thập tài liệu, xử lý thông tin, chuẩn bị được bài báo cáo khoa học, các thông tin về thuốc và thuyết trình bằng slide điện tử với ngôn ngữ, phong cách và thời lượng phù hợp.
  + Sử dụng thành thạo các chương trình máy tính thông dụng phục vụ cho các hoạt động chuyên môn, xử lý thống kê, soạn thảo và trình bày văn bản.
  + Đàm phán, thương lượng trong kinh doanh thuốc.

**E. Chuẩn về thái độ**

* + Có ý thức pháp luật cao, tôn trọng và hiểu biết pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
  + Thực hiện đúng 12 điều đạo đức của người cán bộ y tế và 10 điều đạo đức của người hành nghề dược
  + Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân.
  + Tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh và khách hàng.
  + Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
  + Có trách nhiệm và chịu trách nhiệm nghề nghiệp trong lĩnh vực hoạt động
  + Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.

**F. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp**

* Đảm nhiệm được các vị trí công tác dược trong các cơ quan quản lý (Sở y tế: phòng nghiệp vụ dược, Thanh tra Sở y tế, Phòng quản lý dịch vụ y tế tư nhân; Phòng y tế: bộ phận quản lý dược)
* Đảm nhiệm được các vị trí công tác dược trong các cơ sở điều trị (Khoa dược bệnh viện: Trưởng khoa, Phó khoa, trưởng các bộ phận trong khoa dược)
* Đảm nhiệm được các vị trí công tác dược trong các cơ sở phân phối (Công ty dược: Bộ phận Marketing, Bán hàng, Kế hoạch tổng hợp, Quản lý nhân sự; Nhà thuốc)
* Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo y dược.
* Đảm nhiệm được các vị trí công tác nghiên cứu dược trong các cơ quan quản lý khác có nhu cầu dược sĩ

**G. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

* Tiến sĩ dược học

**H. Chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế đã tham khảo**

University of Tasmania, Australia; University of Florida Health, USA; University of California at San Francisco, USA; National University of Singapore

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ  **ĐẠI HỌC Y DƯỢC**  **TP. HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CẤP II**

(100 Đơn vị học trình # 100 ĐVHT)

## Chuyên ngành: Tổ chức Quản lý dược; Mã số: CK 62 73 20 01

**I. KIẾN THỨC CHUNG:** 10 ĐVHT

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên chứng chỉ môn học** | **Số ĐVHT** | **Phân bố ĐVHT** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
|  | Công nghệ thông tin nâng cao | 2 | 2 | 0 |
|  | Phương pháp giảng dạy (Sư phạm y học) | 2 | 2 | 0 |
|  | Phương pháp nghiên cứu khoa học | 2 | 2 | 0 |
|  | Sinh học phân tử | 2 | 2 | 0 |
|  | Đạo đức trong hành nghề dược | 2 | 2 | 0 |
| **Tổng cộng** | | **10** | **10** | **0** |

**II. KIẾN THỨC CƠ SỞ VÀ HỖ TRỢ: 10 ĐVHT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên chứng chỉ môn học** | **Số**  **ĐVHT** | **Phân bố ĐVHT** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **Chứng chỉ Cơ sở** | | **5** | **5** | **0** |
|  | Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược | 3 | 3 | 0 |
|  | Quản trị học | 2 | 2 | 0 |
| **Chứng chỉ Hỗ trợ** | | **5** | **4** | **1** |
|  | Nghệ thuật lãnh đạo | 3 | 2 | 1 |
|  | Tổ chức cơ sở y tế | 2 | 2 | 0 |

**KIẾN THỨC MÔN CHUYÊN NGÀNH: 60 ĐVHT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên chứng chỉ môn học** | **Số**  **ĐVHT** | **Phân bố ĐVHT** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **Bắt buộc (35 ĐVHT)** | | | | |
|  | Quản lý nhà nước về dược | 8 | 3 | 5 |
|  | Quản lý kinh tế dược | 9 | 4 | 5 |
|  | Quản lý dược bệnh viện | 6 | 3 | 3 |
|  | Quản lý nhân lực y tế | 6 | 2 | 4 |
|  | Quản trị chiến lược y tế | 6 | 2 | 4 |
| **Chuyên đề tự chọn (25 ĐVHT)** | | | | |
|  | Bảo hiểm y tế | 5 | 2 | 3 |
|  | Đấu thầu thuốc | 5 | 2 | 3 |
|  | Quản lý chất lượng thuốc 2 | 5 | 2 | 3 |
|  | Quản trị tài chính dược | 2 | 1 | 1 |
|  | Makerting dược phẩm 2 | 5 | 2 | 3 |
|  | Quản lý doanh nghiệp dược | 4 | 2 | 2 |
|  | Lập kế hoạch y tế | 4 | 2 | 2 |
|  | Dịch tể dược | 5 | 2 | 3 |
|  | Quản lý chuỗi cung ứng | 5 | 2 | 3 |

**IV. LUẬN VĂN TÓT NGHIẸP:** 10 ĐVHT

**V. ÔN VÀ THI TỐT NGHIỆP:** 10 ĐVHT

#### 

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CÁC MÔN CHUNG**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chung
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Bộ môn Công nghệ Thông tin Dược
* Giảng viên phụ trách: PGS.TS. Đỗ Quang Dương, Bộ môn Công Nghệ Thông Tin Dược, Khoa Dược. Đt: 0913662043; Email: dqduong@ump.edu.vn
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

***Lý thuyết:***

1. PGS.TS. Đỗ Quang Dương, Bộ môn Công Nghệ Thông Tin Dược, Khoa Dược, Đt: 0913662043.
2. GS. TS. Đặng Văn Giáp, Bộ môn Công Nghệ Thông Tin Dược, Khoa Dược, Đt: 0919605490.
3. TS. Nguyễn Thụy Việt Phương, Bộ môn Công Nghệ Thông Tin Dược, Khoa Dược, Đt: 0919520708.
4. ThS. Chung Khang Kiệt, Bộ môn Công Nghệ Thông Tin Dược, Khoa Dược, Đt: 0908091890.

***Thực hành:***

1. TS. Nguyễn Thụy Việt Phương, Bộ môn Công Nghệ Thông Tin Dược, Khoa Dược, Đt: 0919520708.
2. ThS. Chung Khang Kiệt, Bộ môn Công Nghệ Thông Tin Dược, Khoa Dược, Đt: 0908091890.

* Số đơn vị học trình: 15 LT – 15 TH
* Địa điểm giảng dạy: phòng máy tính Bộ môn CNTT Dược

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

Hiểu rõ cơ sở thống kê đối với các phương pháp thống kê: phân tích phương sai (1, 2 yếu tố), trắc nghiệm chi bình phương (so sánh tỷ số), phân tích hồi quy (tuyến tính đa tham số) và toán thống kê dược - xã hội học (mô hình nghiên cứu, nghiên cứu điều tra).

b. Kỹ năng:

Xây dựng được mô hình nghiên cứu, tính được cỡ mẫu và danh sách lấy mẫu, xử lý được các dữ liệu (thực nghiệm hay hồi cứu) bằng cách áp dụng phần mềm MS-Excel (biểu thức, hàm, công cụ Data Analysis) và phần mềm Minitab.

c. Thái độ:

Xác định rõ học phần này đóng vai trò quan trọng trong việc phân tích các số liệu thu được.

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: dựa vào kiến thức được học về trắc nghiệm thống kê, học viên có thể vận dụng vào việc phân tích dữ liệu trong đề tài nghiên cứu.
* Thời gian học tập: 30 tiết

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Phân tích yếu tố (Anova 1, 2 yếu tố) | 3 | PGS.TS. Đỗ Quang Dương |
| 2 | So sánh hai hay nhiều tỷ số | 3 | GS.TS. Đặng Văn Giáp |
| 3 | Phân tích tương quan | 3 | PGS.TS. Đỗ Quang Dương |
| 4 | Phân tích hồi quy đa tham số | 3 | TS. Nguyễn Thuỵ Việt Phương |
| 5 | Thống kê dược - xã hội học | 3 | GS.TS. Đặng Văn Giáp |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | MS-Excel: phân tích yếu tố (Anova 1, 2 yếu tố) | 3 | TS. Nguyễn Thuỵ Việt Phương |
| 2 | Minitab: so sánh hai hay nhiều tỷ số | 3 | ThS. Chung Khang Kiệt |
| 3 | MS-Excel: phân tích tương quan | 3 | TS. Nguyễn Thuỵ Việt Phương |
| 4 | MS-Excel: phân tích hồi quy đa tham số | 3 | ThS. Chung Khang Kiệt |
| 5 | MS-Excel: Thống kê dược - xã hội học | 3 | TS. Nguyễn Thuỵ Việt Phương |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

Học lý thuyết và thực tập cùng 1 buổi tại phòng máy tính Bộ môn CNTT Dược.

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

**5.1. Hình thức thi:**

* Lý thuyết: trả lời câu hỏi ngắn.
* Thực tập: áp dụng các phần mềm đã học làm các bài thi tại phòng máy Bộ môn CNTT Dược.

**5.2. Phương pháp đánh giá kết quả:**

* Kiểm tra thường xuyên: điểm kiểm tra thường xuyên 30%  trọng số.
* Kiểm tra kết thúc học phần: điểm kiểm tra kết thúc học phần 70 % trọng số, được tính theo công thức: (Điểm thi lý thuyết x 0.6) + (Điểm thực tập x 0.4).

Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo.

Điểm học phần = (Điểm kiểm tra thường xuyên 30% trọng số) + (Điểm kết thúc học phần 70% trọng số).

**Điểm học phần: Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

*Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3*

**6. HỌC LIỆU**

Giáo trình handouts “Công nghệ thông tin – Nâng cao”

Sách tham khảo

1. Jame E. De Muth. Basic Statistics and Pharmaceutical Statistical Applications. 2nd Ed. (2006), Chapman & Hall/CRC, USA.
2. W. Laurence Neuman. Basics of social research – Quality and Quantitative Approaches. 2nd Ed (2004), Pearson, USA.

Phần mềm: MS Office, Minitab

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY (SƯ PHẠM Y HỌC)**

### 1. THÔNG TIN CHUNG

- Tên học phần: Sư phạm y học

**Số tín chỉ:** 2

Thuộc khối kiến thức: Phần chung

- Khoa/Bộ môn phụ trách: Dược

- Giảng viên phụ trách: PGS.TS. Nguyễn Tuấn Dũng. Điện thoại Di động: 0903343834

- Giảng viên tham gia giảng dạy: PGS.TS. Nguyễn Ngọc Khôi

# 2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ

1. Hiểu và áp dụng được những nguyên tắc dạy học có hiệu quả.

2. Viết được kế hoạch một bài giảng.

3. Áp dụng được các phương pháp lượng giá học viên.

# 3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ

**Lý thuyết:** 2 đơn vị học trình = 30 tiết

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài học** | **Số tiết** |
| 1 | Mô tả công việc: chức năng , nhiệm vụ | 3 |
| 2 | Xác định mục tiêu học tập | 3 |
| 3 | Ứng dụng mục tiêu học tập | 3 |
| 4 | Những nguyên tắc dạy học có hiệu quả | 3 |
| 5 | Kế hoạch bài học | 3 |
| 6 | Dạy kiến thức, kỹ năng, dạy thái độ | 3 |
| 7 | Dạy-học theo nhóm | 3 |
| 8 | Lượng giá học viên : mục đích và phẩm chất | 3 |
| 9 | Lượng giá kiến thức, lượng giá kỹ năng, lượng giá thái độ | 3 |
| 10 | Chuẩn bị tài liệu dạy và học | 3 |

**4. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:** Tự luận

**5. HỌC LIỆU**

1. Nhiều tác giả, Một số vấn đề cơ bản về sư phạm Y học, Đại học Y Dược TPHCM (2010).

2. Nhiều tác giả, Giáo trình giảng dạy sư phạm Y học, Đại học Y Dược TPHCM (2010).

3. Đặng Xuân Hải, Đào Phú Quý, Quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, Đại học quốc gia Hà Nội (2008)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**1.THÔNG TIN CHUNG**

Tên học phần: **Phương pháp nghiên cỨu khoa hỌc**

* Thuộc khối kiến thức: Cơ sở
* Bộ môn – Khoa phụ trách: NCKH
* Giảng viên phụ trách: GS.TS. NGUYỄN MINH ĐỨC, ĐH Y DƯỢC TPHCM, 0908988820,
* Giảng viên tham gia giảng dạy: Lý thuyết

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| .Tên giảng viên | Đơn vị công tác | ĐT liên hệ | HP giảng dạy: |
| GS.TS. Nguyễn Minh Đức | ĐH Y DƯỢC TPHCM | 0908988820 | Lý thuyết |
| GS.TS. Lê Quan Nghiệm | ĐH Y DƯỢC TPHCM | 0913731058 | Lý thuyết |
| GS. TS. Đặng Văn Giáp | ĐH Y DƯỢC TPHCM | 0919605490 | Lý thuyết |
| PGS. TS. Trần Mạnh Hùng | ĐH Y DƯỢC TPHCM | 0937746596 | Lý thuyết |
| PGSTS. Nguyễn Ngọc Khôi | ĐH Y DƯỢC TPHCM | 0903537782 | Lý thuyết |

* Số tín chỉ:
* Số tiết lý thuyết: 30
* Số tiết thực hành, thực tập: 0
* Số tiết làm việc nhóm: 0
* Số tiết tự học: 0
* Học phần :

Bắt buộc: Các chuyên ngành

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

Sau khi học xong, học viên có thể:

* Tìm kiếm và xử lý thông tin qua tạp chí, patent,..
* Trình bày được các phương pháp luận nghiên cứu khoa học, .
* Thiết kế nghiên cứu và xử lý số liệu thống kê,
* Áp dụng được trong xây dựng đề cương nghiên cứu và thực nghiệm khoa học và trình bày kết quả.

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *STT* | *Bài học lý thuyết* | *Số tiết* |
| 1 | Khái niệm về NCKH và Y đức | 4 |
| 2 | Đề cương, luận văn và báo cáo | 4 |
| 3 | Tạp chí và cơ sở dữ liệu | 4 |
| 4 | SOP và Guideline về NCKH | 4 |
| 5 | Thiết kế mô hình thí nghiệm | 4 |
| 6 | Trắc nghiệm giả thuyết | 4 |
| 7 | Phương pháp thống kê y sinh học | 4 |
| 8 | Chiến lược NCKH của ngành Y tế | 2 |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC GIẢNG DẠY**

- Thuyết trình

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

- Giữa kỳ: trắc nghiệm

- Cuối kỳ: viết đề cương nghiên cứu

* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm trắc nghiệm x 0,3) + (Điểm đề cương x 0,7).**

\* **Đạt** ≥ 5đ

**Không đạt**< 5đ 🡪 Thi lần 2

*Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3*

**6. HỌC LIỆU**

**6.1. Tài liệu đào tạo**

Tập bài học “Phương pháp nghiên cứu khoa học”

**6.2. Sách tham khảo**

1. Ranjit Kumar. Research Methodology: A Step-by-Step Guide For Beginners. [Sage Pubns Ltd](http://www.shop.com/Books-of-Publisher-in-Sage+Pubns+Ltd-st.xhtml) (2005).
2. Stephen Polgar**and** Shane A. Thomas. **Introduction to Research in the Health Sciences.**Churchill Livingstone (2000).
3. Robert Barrass. Scientists must write – A guide to better writing for scientists, engineers and students. 2nd Ed . (2002), Routledge, UK.
4. Jame E. De Muth. Basic Statistics and Pharmaceutical Statistical Applications. 2nd Ed. (2006), Chapman&Hall/CRC, USA.
5. Daniel W. W. Biostatistics: A Foundation for Analysis in the Health Sciences. John Wiley & Sons, 5th Ed., Singapore, 274-327 (1991).
6. Jar J. H. Biostatistical Analysis. 3rd Ed., Prentice Hall, USA, 179-305 (1996).
7. Amstrong N. A. and James K. C. Pharmaceutical Experimental Design and Interpretation. Taylor &Francis, UK (1996)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: SINH HỌC PHÂN TỬ CƠ SỞ DƯỢC**

1. **THÔNG TIN CHUNG:**

* Tên học phần: Sinh học phân tử cơ sở dược
* Thuộc khối kiến thức: Cơ sở
* Bộ môn - Khoa phụ trách: Bộ môn Vi sinh - Ký sinh, Khoa Dược
* Giảng viên phụ trách:
  + PGS.TS. Trần Cát Đông
  + Đơn vị: Bộ môn Vi sinh - Ký sinh
  + Điện thoại: 0907011100
  + E-mail: [trancatdong@uphcm.edu.vn](mailto:trancatdong@uphcm.edu.vn)
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên giảng viên | Đơn vị công tác | ĐT liên hệ | Email | Học phần |
| PGS. Trần Cát Đông | BM VS-KS | 0907011100 | [trancatdong@uphcm.edu.vn](mailto:trancatdong@uphcm.edu.vn) | Lý thuyết |
| TS. Nguyễn Tú Anh | BM VS-KS | 0938130372 |  | Lý thuyết |

* Số tín chỉ: 2
* Số tiết lý thuyết: 30 tiết
* Học phần :
* Bắt buộc: Tất cả chuyên ngành

1. **MỤC TIÊU HỌC PHẦN**

* Kiến thức:
  + Cập nhật về xu hướng và sự phát triển của sinh học phân tử trong thế kỷ 21.
  + Hiểu được khái niệm và ứng dụng của các omics trong dược.
  + Cập nhật được các kỹ thuật mới trong sinh học phân tử và ứng dụng trong dược.
* Kỹ năng:
  + Vận dụng được các kỹ thuật sinh học phân tử trong nghiên cứu-phát triển và sử dụng thuốc.
  + Lập kế hoạch, làm việc nhóm
* Thái độ:
  + Nhận thức đúng về vai trò của sinh học phân tử ngành dược.

1. **NỘI DUNG HỌC PHẦN**

* Lý thuyết:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Số tiết |
|  | Sinh học phân tử trong thế kỷ 21 | 2 |
|  | Các omics và ứng dụng trong dược | 5 |
|  | Ứng dụng sinh học trong tìm kiếm thuốc mới | 5 |
|  | Một số phương pháp nghiên cứu sinh học phân tử | 8 |
|  | Giới thiệu một số công nghệ sinh học dược phân tử | 10 |

1. **HÌNH THỨC TỔ CHỨC GIẢNG DẠY**
   * Thuyết giảng, thảo luận và seminar theo chuyên đề
   * Tự học, tự nghiên cứu
2. **HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP:**
   * Thi trắc nghiệm, Chuyên đề hết môn

* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm trắc nghiệm x 0,3) + (Điểm đề cương x 0,7).**

\* **Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt< 5đ** 🡪 Thi lần 2

*Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3*

1. **TÀI LIỆU:**

1. Hondermarck, H., *Proteomics: biomedical and pharmaceutical applications*. 2004, Dordrecht; London: Kluwer Academic.

2. Saraswathy, N. and P. Ramalingam, *Concepts and techniques in genomics and proteomics*. 2011, Witney: Biohealthcare.

3. Sensen, C., *Biotechnology. Vol. 5b, Genomics and bioinformatics*. 2nd ed. ed. 2001, Weinheim ; Cambridge: Wiley-VCH.

4. Vogel, H.G., *Drug discovery and evaluation: pharmacological assays*. 2nd ed. 2002, Berlin; London: Springer.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: ĐẠO ĐỨC TRONG HÀNH NGHỀ DƯỢC**

**2 tín chỉ = 30 tiết**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Tên học phần: **Đạo dức trong hành nghề Dược**
* Thuộc khối kiến thức: cơ sở ngành
* Bộ môn - Khoa phụ trách: Khoa Dược
* Giảng viên phụ trách: GS. TS. Lê Quan Nghiệm, BM Công nghiệp Dược, Khoa Dược, ĐHYD TpHCM.
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. GS.TS. Lê Quan Nghiệm

2. GS.TS. Đặng Văn Giáp (nội dung 1, 5)

3. GS.TS. Nguyễn Minh Đức (nội dung 2, 5)

4. PGS.TS. Phạm Đình Luyến (nội dung 3, 6)

5. TS. Nguyễn Tuấn Dũng (nội dung 4, 7)

# 2. MỤC TIÊU

1. Trình bày được những tư tưởng nhân văn, triết lý và lịch sử của đạo đức trong hành nghề dược
2. Vận dụng được vào các tình huống vào các tình huống nghiên cứu y sinh học, thử nghiệm lâm sàng và phát triển thuốc
3. Vận dụng được vào các tình huống vào các tình huống kinh doanh, phân phối và quảng cáo thuốc
4. Vận dụng được vào các tình huống tư vấn sử dụng thuốc và thông tin thuốc

# 3. NỘI DUNG GIẢNG DẠY

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài học** | **Giảng viên giảng dạy** | **Số tiết** |
| 1 | Mở đầu | GS. TS. Đặng Văn Giáp | 4 |
| 2 | Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học, thử nghiệm lâm sàng và phát triển thuốc | GS. TS. Nguyễn Minh Đức | 4 |
| 3 | Đạo đức trong kinh doanh, phân phối và quảng cáo thuốc | PGS.TS. Phạm Đình Luyến | 4 |
| 4 | Đạo đức trong tư vấn sử dụng thuốc và thông tin thuốc | PGS.TS. Nguyễn Tuấn Dũng | 3 |
| 5 | Phân tích tình huống nghiên cứu y sinh học, thử nghiệm lâm sàng và phát triển thuốc | GS. TS. Nguyễn Minh Đức | 7 |
| 6 | Phân tích tình huống trong kinh doanh, phân phối và quảng cáo thuốc | PGS.TS. Phạm Đình Luyến | 4 |
| 7 | Phân tích tình huống trong tư vấn sử dụng thuốc và thông tin thuốc | PGS.TS. Nguyễn Tuấn Dũng | 4 |

**4. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY**

- Thuyết trình, semina

**5. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ**

*- Kiểm tra trong quá trình học:*bài tập tình huống(40% số điểm)

*- Kiểm tra cuối khóa:* Câu hỏi nhiều lựa chọn + bài luận (60% số điểm)

**Điểm HP = (thực hành x 0.4) + (tự luận x 0.6) Đạt ≥ 4đ, không đạt < 4đ**

**6. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Sam Salek, Andrew Edgar, *Pharmaceutical Ethics*, Wiley (2002)
2. Michael A. Santoro & Thomas M. Gorrie, *Ethics and the Pharmaceutical Industry*, Cambridge University Press (2011)
3. Robert M. Veatch and Amy Haddad, *Case Studies in Pharmacy Ethics*, Oxford University Press, Inc., USA (2008)

**Ngô Gia Hy** (1999).*Y đức và đức sinh học - nguồn gốc và sự phát triển*, Nxb Y học, Hà Nội.

1. **Nguyễn Thế Nghĩa, Nguyễn Thị Bích Thủy** (2016). *Tư tưởng nhân văn và triết lý y đức*, Nxb Chính trị quốc gia.
2. **Singer A.P.** - *Recent advances- Medical ethics* - Bitish Medical Journal 321(7256): 282-285, 2000.
3. **Trường Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh** - *Tâm lý Y học* - NXB Giáo dục 1998.
4. **WHO** – *Human Rights, Health and Poverty Reduction Strategies* - Health and Human Rights Publications Series • Issue No 5 • December 2008.
5. **World Medical Association** – *Medical Ethics Manual*, 2nd Edition, 2009
6. **Y Sĩ Đoàn Pháp**. *Nghĩa vụ luật hành nghề y khoa*, 2000.

***\* Công cụ hỗ trợ:***

- Máy chiếu: 01

- Máy vi tính: 01

- Micro (không dây): 02 - 03

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CÁC MÔN CƠ SỞ VÀ HỖ TRỢ**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: MỘT SỐ NỘI DUNG CÁC LUẬT**

**LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH DƯỢC**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: cơ sở - hỗ trợ
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến**, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903 324 744
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988 422 654

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988 422 654

***Thực hành:*** không có

* Số đơn vị học trình: 03 LT – 00 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

* Hiểu được nguồn gốc ra đời của Nhà nước và pháp luật, bản chất, vai trò, các kiểu và hình thức Nhà nước và pháp luật
* Phân tích hệ thống chính trị, tìm hiểu những vấn đề cơ bản về các hệ thống cơ quan trong bộ máy Nhà nước ta hiện nay
* Áp dụng những nội dung cơ bản của những ngành luật chủ yếu trong hệ thống pháp luật nước ta, về vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý v.v.
* Nêu được vai trò của pháp luật đối với công tác quản lý dược
* Trình bày được các nội dung của các luật liên quan đến hành nghề dược

b. Kỹ năng: Lập kế hoạch, làm việc nhóm

c. Thái độ: Thận trọng, chính xác trong việc lập kế hoạch, đưa ra chính sách y tế và luật

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: các luật liên quan đến hoạt động quản lý Dược
* Thời gian học tập: 3 đơn vị học trình (3/0) = 45 tiết LT/0 tiết TH

**Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Pháp luật đại cương và pháp chế dược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Một số nội dung của luật hiến pháp liên quan đến ngành dược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Một số nội dung của luật hành chính liên quan đến ngành dược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 4 | Một số nội dung của luật dân sự liên quan đến ngành dược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 5 | Một số nội dung của luật hình sự liên quan đến ngành dược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 6 | Một số nội dung của luật lao động liên quan đến ngành dược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 7 | Một số nội dung của luật doanh nghiệp liên quan đến ngành dược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 8 | Luật tố tụng | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 9 | Luật Dược | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm
* Tự học, tự nghiên cứu

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thi viết
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x 0,3) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x 0,7).**

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Các bộ luật do quốc hội ban hành

2. Các sách về quản lý hành chính nhà nước – Học viện hành chính quốc gia xuất bản

3. Nguyễn Đăng Dung, Giáo trình nhà nước và pháp luật đại cương, NXB TPHCM.

4. Nguyễn Thị Oanh, Anh sinh xã hội và các vấn đề xã hội (1997), NXB Đại học Mở - Bán công TPHCM.

5. Mạc Văn Tiến, An sinh xã hội và phát triển nguồn nhân lực, NXB Lao động Xã hội.

6. Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình luật an sinh xã hội 2005, NXB Tư pháp.

7. Luật bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ em, NXB Chính trị Quốc gia.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN TRỊ HỌC**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: cơ sở - hỗ trợ
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến**, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903 324 744
* Giảng viên tham gia giảng dạy

1. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
2. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
4. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
4. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
5. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Thực hành:*** không có

* Số đơn vị học trình: 02 LT – 00 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

- Trình bày được các học thuyết về quản trị

- Phân biệt được các chức năng quản trị

- Nêu được những đặc điểm khác biệt của quản trị trong ngành dược

- Áp dụng được các kiến thức và kỹ năng của quản trị và lĩnh vực quản lý dược

b. Kỹ năng: Xác định và thực hiện được các kỹ năng của nhà quản trị

c. Thái độ: Có trách nhiệm và chịu trách nhiệm nghề nghiệp trong lĩnh vực hoạt động

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: Quản trị học
* Thời gian học tập:2 đơn vị học trình (2/0) = 30 tiết LT

**Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Tổng quan về quản trị học | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Sự phát triển của các lý thuyết quản trị | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 3 | Môi trường quản trị | 3 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 4 | Thông tin quản trị | 3 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (090282582) |
| 5 | Nhà quản trị | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 6 | Chức năng quản trị | 2 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (090282582) |
| 7 | Đại cương về quản trị rủi ro | 3 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913110200) |
| 8 | Nguyên tắc quản trị rủi ro trong môi trường y tế | 2 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913110200) |
| 9 | Quản trị rủi ro trong các hoạt động tại Bệnh viện | 2 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913110200) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Bài kiểm tra, bài thu hoạch và thi cuối môn
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Donnelly, J.H.; Gibson, J.L. và Ivancevich, J.M.; “Quản Trị Học Căn Bản”.

Người dịch: Vũ Trọng Hùng. Nhà xuất bản thống kê, (2000).

2. Hội, N.T. và Thăng, P.; “Quản Trị Học”. Nhà xuất bản thống kê, (1999).

3. Koontz, H.; Odonnell, C. và Weihrich, H.; “Những Vấn Đề Cốt Yếu của Quản Lý”. Người dịch: Vũ Thiếu, Nguyễn Mạnh Quân và Nguyễn Đăng Dậu. Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, 1998.

4. Phước, N.T.; “Quản Trị Học: Những Vấn Đề Cơ Bản”. Nhà xuất bản thống kê, (1995).

5. Robbins, S.P. và Coultar, M.; “Management” - Tái bản lần thứ năm. Nhà xuất bản Prentice Hall International, (1996).

6. Stoner, J.A.F. và Wankel, C.; “Management” – Tái bản lần thứ ba. Nhà xuất bản Prentice Hall International, (1987).

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ:NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: cơ sở - hỗ trợ
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Lê Quan Nghiệm**, Giáo Sư, Tiến sĩ, Bộ môn Công nghiệp Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913731058
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744

***Lý thuyết:***

1. Lê Quan Nghiệm, Giáo Sư, Tiến sĩ, Bộ môn Công nghiệp Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913731058
2. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744

***Thực hành:***

1. Lê Quan Nghiệm, Giáo Sư, Tiến sĩ, Bộ môn Công nghiệp Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913731058
2. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744

* Số đơn vị học trình: 2 LT – 1 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

1. Hệ thống hóa những kiến thức cơ bản về tâm lý học

2. Nghiên cứu kỹ thuật, nghệ thuật giao tiếp, lãnh đạo và đàm phán

3. Phát triển các kỹ năng cốt yếu của lãnh đạo: hình thành tầm nhìn, truyền đạt tầm nhìn, tạo khả năng... các kỹ năng được quan tâm phát triển trong quá trình môn học là truyền đạt, giải quyết xung đột, phát triển đội, tương tác qua lại giữa cá nhân

b. Kỹ năng: kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng thuyết phục

c. Thái độ: Có trách nhiệm và trung thực trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: Nghệ thuật lãnh đạo
* Thời gian học tập:3 đơn vị học trình (2/1) = 30 tiết LT/30 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Đại cương tâm lý học | 6 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Nghệ thuật giao tiếp | 6 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Phong cách lãnh đạo | 6 | GS.TS. Lê Quan Nghiệm, Bộ môn Công nghiệp dược (0913731058) |
| 4 | Nghệ thuật lãnh đạo | 6 | GS.TS. Lê Quan Nghiệm, Bộ môn Công nghiệp dược (0913731058) |
| 5 | Nghệ thuật đàm phán trong kinh doanh | 6 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Xây dựng kịch bản về quá trình giao tiếp với khách hàng và đàm phán trong kinh doanh | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Thảo luận những nghiên cứu mới về lãnh đạo hiện đại | 10 | GS.TS. Lê Quan Nghiệm, Bộ môn Công nghiệp dược (0913731058) |
| 3 | Bài tập tình huống trong lãnh đạo nhân sự | 10 | GS.TS. Lê Quan Nghiệm, Bộ môn Công nghiệp dược (0913731058) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thi cuối môn
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Tâm lý học quản trị kinh doanh – Trương Quang Niệm; Hoàng Văn Thành – Trường Đại học Thương mại. NXB Đại học quốc gia Hà Nội (2001).

2. Nghệ thuật giao tiếp và thương lượng trong kinh doanh – TS. Thái Trí Dũng. NXB Thống kê (2001).

3. Giao tiếp và đàm phán. GS. Mai Hữu Khuê; NGƯT, ThS. Đỗ Hữu Tài; ThS. Bùi Quang Xuân. NXB tổng hợp Đồng Nai (2002).

4. Giáo trình Giao dịch và đàm phán kinh doanh – PGS. TS Hoàng Đức Thân. Trường Đại học Kinh tế quốc dân. NXB Thống kê (2001).

5. Văn hoá kinh doanh và triết lý kinh doanh – TS. Đỗ Minh Cương. NXB Chính trị Quốc gia (2001).

6. Nguyễn Hữu Lam, Nghệ thuật Lãnh đạo. NXB Giáo dục (1997).

7. Nguyễn Hữu Lam, “Đổi mới và phát triển tổ chức” – trong Hành vi Tổ chức, NXB Giáo dục (1997).

8. Robbins, S.P. và Coultar, M.; “Management” - Tái bản lần thứ năm. Nhà xuất bản Prentice Hall International, (1996).

9. Stoner, J.A.F. và Wankel, C.; “Management” – Tái bản lần thứ ba. Nhà xuất bản Prentice Hall International, (1987).

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: TỔ CHỨC CƠ SỞ Y TẾ**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: cơ sở - hỗ trợ
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến**, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903 324 744
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
3. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Thực hành:*** không có

* Số đơn vị học trình: 02 LT – 00 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

Trình bày được nguyên tắc tổ chức cơ sở y tế ở Việt Nam

Nêu được cơ cấu tổ chức y tế theo tuyến và theo lĩnh vực

Hiểu và áp dụng cách tổ chức cơ cấu và quản lý hoạt động của một cơ sở y tế tuyến huyện và tỉnh

Nhận xét ưu khuyết điểm của hệ thống y tế hiện nay

b. Kỹ năng: Lập kế hoạch, làm việc nhóm

c. Thái độ: Thận trọng, chính xác trong việc lập kế hoạch, đưa ra chính sách y tế và luật

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: tổ chức cơ sở y tế
* Thời gian học tập:2 đơn vị học trình (2/0) = 30 tiết
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Nguyên tắc tổ chức ngành y tế Việt Nam | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Tổ chức y tế tuyến trung ương | 3 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Tổ chức y tế tuyến tỉnh, thành phố trung ương | 2 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 4 | Tổ chức y tế tuyến cơ sở | 3 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 5 | Tổ chức bệnh viện | 2 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 6 | Tổ chức y tế tư nhân | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 7 | Quản lý tài chính, vật tư y tế | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913110200) |
| 8 | Đánh giá các hoạt động y tế | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm
* Tự học, tự nghiên cứu

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận: Học viên báo cáo kết quả nghiên cứu từng chuyên đề và làm bài tiểu luận chung cho các chuyên đề
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x 0,3) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x 0,7).**

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Tổ chức và quản lý y tế, GS.TS. Trương Việt Dũng, TS. Nguyễn Duy Luật, NXB Y học, (2007).

2. Tổ chức, quản lý và chính sách y tế, TS. Phạm Duy Luật và cs, NXB Y học, 2007

3. WHO, Training manual on management of human resourses for health, section I, Geneva (1993).

4. WHO, ARA paper N.13. Methods for evaluating effects of health reforms (1997).

5. WHO, Health policy and systems development: An agenda for research (1996).

Phần mềm hoặc công cụ hỗ trợ thực hành, nghiên cứu

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DƯỢC**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến**, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903 324 744
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654
2. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
4. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654
3. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
4. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
5. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654
3. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
4. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
5. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

* Số đơn vị học trình: 3 LT – 5 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

* + Trình bày được các nguyên tắc quản lý nhà nước về dược
  + Trình bày được hệ thống và cơ cấu tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về dược
  + Thực hành kỹ năng quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành nghề dược
  + Hiểu những vấn đề cơ bản về Quản lý nhà nước trong trong lĩnh vực y tế và dược
  + Trình bày và phân tích bộ máy và cán bộ Quản lý nhà nước về y tế

b. Kỹ năng: Lập kế hoạch, làm việc nhóm

c. Thái độ: Thận trọng, chính xác trong việc lập kế hoạch, đưa ra các quyết định trong Quản lý Nhà nước của lĩnh vực dược phẩm.

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: quản lý nhà nước về Dược
* Thời gian học tập:8 đơn vị học trình (3/5) = 45 tiết LT/150 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Nguyên tắc chung về quản lý nhà nước | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Tổ chức bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Cơ cấu tổ chức và hoạt động cơ quan quản lý nhà nước về dược tuyến trung ương | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 4 | Cơ cấu tổ chức và hoạt động cơ quan quản lý nhà nước về dược tuyến tỉnh | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 5 | Cơ cấu tổ chức và hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về dược trên địa bàn tuyến quận, huyện và xã phường | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 6 | Quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất thuốc | 4 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 7 | Quản lý nhà nước trong lĩnh vực phân phối thuốc | 4 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 8 | Quản lý nhà nước về đảm bảo công bằng y tế | 4 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 9 | Cán bộ quản lý nhà nước về y tế | 4 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 10 | Quản lý nhà nước về giá thuốc | 4 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Quá tải tuyến ở bệnh viện tuyến TW trong dịch vụ Chăm sóc sức khỏe | 30 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Thực hành tại phòng nghiệp vụ dược | 30 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Thực hành tại phòng y tế quận huyện | 30 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 4 | Quản lý nhà nước về giá thuốc và đảm bảo công bằng y tế | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 5 | Giải pháp cụ thể cho chương trình y tế trọng điểm | 15 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 6 | Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế | 30 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm, thực hành tại cơ sở…
* Tự học, tự nghiên cứu

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP:**

* Tiểu luận và thi viết
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x 0,3) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x 0,7).**

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Các sách về quản lý hành chính nhà nước – Học viện hành chính quốc gia xuất bản

2. Đỗ Hoàng Toàn, Giáo trình Quản lý nhà nước, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

3. Giáo trình Quản lý nhà nước, Học viện Hành chính quốc gia.

4. Giáo trình Quản lý nhà nước về Văn hóa – Giáo dục, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

5. Nguyễn Thế Phán, Giáo Trình Kỹ Thuật Soạn Thảo Văn Bản Quản Lý Kinh Tế Và Quản Trị Kinh Doanh, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

6. Mai Văn Bư, Giáo Trình Hiệu Quả Và Quản Lý Dự Án Nhà Nước, NXB Khoa học kỹ thuật.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN LÝ KINH TẾ DƯỢC**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Tổ chức Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến**, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903 324 744
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
4. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
4. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

* Số đơn vị học trình: 04 LT – 05 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức: Hiểu biết sâu về các qui định và pháp luật Việt Nam về các hoạt động kinh tế

b. Kỹ năng:

- Phân tích và áp dụng được các phương pháp quản lý kinh tế trong các doanh nghiệp dược

- Nâng cao năng lực trình bày, hùng biện và phản biện của học viên

c. Thái độ: Có trách nhiệm trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: Quản lý Kinh tế Dược
* Thời gian học tập:9 đơn vị học trình (4/5) = 60 tiết LT/150 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài học lý thuyết** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Đại cương về kinh tế học | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Kinh tế vĩ mô | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Kinh tế vi mô | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 4 | Lý thuyết cung, cầu | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 5 | Lý thuyết hành vi người tiêu dùng | 10 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược |
| 6 | Thị trường dược phẩm | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 7 | Kinh tế dược đại cương | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 8 | Các phương pháp phân tích kinh tế Dược | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 9 | Mô hình hóa trong kinh tế dược | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 10 | Phân tích tác động ngân sách | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài học** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Xác định tư cách pháp nhân, chế độ trách nhiệm trong kinh doanh của các loại hình doanh nghiệp Dược Việt Nam | 30 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Hợp đồng kinh tế Dược | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Bài tập về cung, cầu và thị trường | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 4 | Bài tập về dự báo nhu cầu thuốc | 30 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược |
| 5 | Bài tập về phân tích hiệu quả | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 6 | Bài tập về phân tích chi phí | 30 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 7 | Bài tập phân tích hiệu quả kinh tế các liệu pháp điều trị | 10 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 9 | Phân tích tác động ngân sách | 10 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm, thực hành

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Bài kiểm tra và thi cuối môn
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Eugene F.Brigham, Joel F.Houston, dịch giả nhóm giảng viên Khoa Kinh tế, ĐH Quốc gia TPHCM, Quản trị tài chính (2009).

2. Nhiều tác giả, Giáo trình quản trị marketing, ĐH Kinh tế quốc dân (2009).

3. Philip Kotler, dịch giả Vũ Trọng Hùng, Quản trị marketing - Xbook, NXB Thống kê, (2006).

4. Hubert K. Rampersad. dịch giả Mai Khanh, Quản Trị Thương Hiệu Cá Nhân Và Công Ty, NXB Lao động Xã hội (2008).

5. Patricia F.Nicolino, dịch giả Nguyễn Minh Khôi, Quản trị thương hiệu, NXB Lao động xã hội (2009).

6. Nhiều tác giả, Luật doanh nghiệp, NXB Lao động (2008).

7. Đỗ Hoàng Toàn, Mai Văn Bưu, Giáo trình Quản lý học kinh tế tập 1, NXB Khoa học Kỹ thuật (2007).

8. Đỗ Hoàng Toàn, Mai Văn Bưu, Giáo trình Quản lý học kinh tế tập 2, NXB Khoa học Kỹ thuật (2008).

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN LÝ DƯỢC BỆNH VIỆN**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Tổ chức Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến**, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903 324 744
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
2. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
3. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
4. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
4. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

* Số đơn vị học trình: 3 LT – 3 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

* + Nêu được vị trí, chức năng và nhiệm vụ của khoa dược bệnh viện
  + Trình bày được cơ cấu tổ chức của khoa dược bệnh viện
  + Trình bày được mối quan hệ giữa khoa dược và các khoa, phòng trong bệnh viện
  + Xác định và xây dựng dược các chức năng, nhiệm vụ cho từng chức danh và bộ phận trong khoa dược bệnh viện
  + Nêu được quy trình thực hiện cung ứng và quản lý thuốc trong bệnh viện

b. Kỹ năng: Lập kế hoạch, làm việc nhóm

c. Thái độ: Thận trọng, chính xác trong việc lập kế hoạch, đưa ra các quyết định trong Quản lý Nhà nước của lĩnh vực dược phẩm.

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: quản lý Dược bệnh viện
* Thời gian học tập: 6 đơn vị học trình (3/3) = 45 tiết LT/90 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Cơ cấu tổ chức bệnh viện | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của khoa dược bệnh viện | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Chức năng, nhiệm vụ, vị trí và mối quan hệ giữa các chức danh và bộ phận khoa dược | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 4 | Mối quan hệ giữa khoa dược với các khoa phòng trong bệnh viện | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 5 | Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 6 | Tổ chức và quản lý nhà thuốc bệnh viện | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 7 | Quản lý cung ứng thuốc trong bệnh viện | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 8 | Quản lý chất lượng thuốc trong bệnh viện | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 9 | Các hoạt động chuyên môn trong bệnh viện: đấu thầu, thông tin thuốc | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Quy trình đấu thầu thuốc | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Duyệt đơn thuốc trong bệnh viện | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Kỹ năng soạn thảo các S.O.P về quản lý thuốc trong bệnh viện | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 4 | Quản lý cung ứng thuốc trong bệnh viện | 10 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 5 | Kỹ năng thông tin thuốc trong bệnh viện | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 6 | Đảm bảo chất lượng thuốc trong bệnh viện | 10 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 7 | Thực hành nghiệp vụ dược bệnh viện | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 8 | Xây dựng quy trình cấp phát thuốc trong bệnh viện | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 9 | Phân tích ABC/VEN, DDD | 10 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm, labo, thực hành lâm sàng…
* Tự học, tự nghiên cứu

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thi viết
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x 0,3) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x 0,7).**

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

* 1. Bộ Y tế, Thông tư 11/2016/TT-BYT về Quy Định Việc Đấu Thầu Thuốc Tại Các Cơ Sở Y Tế Công Lập (2011).
  2. Bộ Y tế, Quyết định 2008/QĐ-BYT - Ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của nhà thuốc bệnh viện (2008).
  3. Bộ Y tế, Thông tư 2011/TT-BYT - Quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở bán lẻ thuốc trong bệnh viện (2011).
  4. EPA QA/G-6: The U.S. Environmental Protection (EPA) Agency, Guidance for Preparing Standard Operating Procedures (SOPs), USA (2007).
  5. Các giáo trình kinh tế học của trường ĐH kinh tế TPHCM
  6. Giáo trình kinh tế dược – Bộ môn QLD – Khoa dược – ĐH Y Dược TPHCM
  7. Michael F. Drummond, Bernie J. O’Brien, Greg L.Stoddart, George W.Torrance, 1997, “Methods for the Economic Evaluation of Health Care Programmes”, Oxford University Press.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN LÝ NHÂN LỰC Y TẾ**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Tổ chức Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến**, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903 324 744
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Lê Quan Nghiệm, Giáo Sư, Tiến sĩ, Bộ môn Công nghiệp Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913731058
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
4. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
5. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Lê Quan Nghiệm, Giáo Sư, Tiến sĩ, Bộ môn Công nghiệp Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913731058
3. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
4. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
4. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
5. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

* Số đơn vị học trình: 3 LT – 3 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

- Xác định được vai trò của quản trị nhân lực trong cơ sở y tế

- Xây dựng được kế hoạch phát triển nhân lực trong cơ sở y tế

- Thực hiện được các biện pháp quản trị nhân lực trong cơ sở y tế

- Đánh giá được chất lượng nguồn nhân lực trong cơ sở y tế

- Nâng cao năng lực trình bày, hùng biện và phản biện của học viên

b. Kỹ năng: kỹ năng hùng biện, phản biện khoa học, kỹ năng lãnh đạo

c. Thái độ: Có trách nhiệm với công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: quản trị nguồn nhân lực
* Thời gian học tập: 6 đơn vị học trình (3/3) = 45 tiết LT/90 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Khái quát về quản trị nguồn nhân lực | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Phân tích và thiết kế công việc | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Kế hoạch hóa nguồn nhân lực | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 4 | Thu hút và tuyển dụng nhân lực | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 5 | Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 6 | Tạo động lực làm việc cho người lao động | 5 | GS.TS. Lê Quan Nghiệm, Bộ môn Công nghiệp dược (0913731058) |
| 7 | Tổ chức quá trình lao động | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 8 | Đánh giá nguồn nhân lực | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 9 | Trả công lao động, các khuyến khích tài chính và phúc lợi xã hội | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Chuyển dịch nhân lực y tế từ cơ sở nhà nước sang cơ sở tư nhân | 15 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 2 | Phát triển và đào tạo nhân lực tại các cơ sở y tế nhà nước và tư nhân | 15 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Tạo động lực cho người lao động | 15 | GS.TS. Lê Quan Nghiệm, Bộ môn Công nghiệp dược (0913731058) |
| 4 | Hợp đồng lao động | 15 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 5 | Xây dựng các KPI đánh giá công việc | 15 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 6 | Bài tập tình huống trong quản trị nhân lực dược | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Học tập trung trên Giảng đường và thảo luận nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Bài tiểu luận và bài thu hoạch
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Đồng Thị Thanh Phương, Nguyễn Thị Ngọc An, Quản trị nguồn nhân lực (Human resource management, NXB Thống kê (2006).

2. Nguyễn Hữu Thân, Quản trị nhân sự, NXB Lao động xã hội (2008).

3. Edward Peppitt, dịch giả nhân văn, Phương pháp quản lý nhân sự trong công ty, NXB Hải Phòng (2008).

4. [Christina Osborne](http://www.vinabook.com/tac-gia/christina-osborne-i1778). [Ken Langdon](http://www.vinabook.com/tac-gia/ken-langdon-i3922), dịch giả: [Hoàng Ngọc Tuyến](http://www.vinabook.com/tac-gia/hoang-ngoc-tuyen-i12058). [Lê Ngọc Phương Anh](http://www.vinabook.com/tac-gia/le-ngoc-phuong-anh-i4658), Đánh giá nhân lực nhân viên, NXB Tổng hợp TP.HCM (2006).

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC Y TẾ**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Tổ chức Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến,** Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903324744
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

* Số đơn vị học trình: 3 LT – 3 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

- Hiểu được những vấn đề lý thuyết căn bản về quản trị chiến lược

- Cập nhật những kiến thức mới về quản trị chiến lược ngày nay

- Xây dựng được chiến lược phát triển tại cơ sở y tế

- Nâng cao năng lực trình bày, hùng biện và phản biện của học viên

b. Kỹ năng: trình bày, hùng biện và phản biện

c. Thái độ: Có trách nhiệm trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: quản trị chiến lược y tế
* Thời gian học tập: 6 đơn vị học trình (3/3) = 45 tiết LT/90 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Đại cương về quản trị chiến lược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Phân tích môi trường kinh doanh | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 3 | Xem xét sứ mạng và mục tiêu của doanh nghiệp | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 4 | Lựa chọn chiến lược công ty | 10 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 5 | Lựa chọn chiến lược cạnh tranh | 10 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 6 | Balance Scorecard | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 7 | Những vấn đề triển khai thực hiện chiến lược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Tiến trình quản trị chiến lược trong một công ty | 15 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Bài tập tình huống phân tích môi trường kinh doanh | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 3 | Ứng dụng Balance Scorecard trong quản trị chiến lược | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 4 | Xây dựng đề cương chiến lược cho một công ty | 15 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược(0938769626) |
| 5 | Bài tập tình huống quản trị chiến lược | 30 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Học tập trung trên Giảng đường và thảo luận nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thi cuối môn
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Nguyễn Hữu Lam, Đinh Thái Toàn, Phạm Xuân Lan, Quản trị chiến lược phát triển lợi thế cạnh tranh, NXB Thống Kê (2007).

2. Rudolf Grunig, Richard Kunh, Hoạch định chiến lược theo quá trình, Bản dịch tiếng Việt của NXB Khoa học và Kỹ thuật (2003).

3. W.Chan Kim, Renne Mauborgne, Chiến lược đại dương xanh, Bản dịch tiếng Việt của NXB Tri thức (2006).

4. Micheal E. Porter, Lợi thế cạnh tranh, Bản dịch tiếng Việt của NXB Trẻ (2008).

5. Micheal E. Porter, Lợi thế cạnh tranh quốc gia, Bản dịch tiếng Việt của NXB Trẻ (2008).

6. Gary Smith, Danny R. Arnold, Bobby Bizzel, Chiến lược và sách lược kinh doanh, NXB thành phố Hồ Chí Minh (2006).

7. Fred R. David, Khái luận về quản trị chiến lược, NXB Thống kê (1995).

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: BẢO HIỂM Y TẾ**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Nguyễn Thị Thu Thủy**, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0902825082
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903 324 744
2. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
3. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
4. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
4. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

* Số đơn vị học trình: 2 LT – 3 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

* + Trình bày được các quy định chung về Bảo hiểm y tế, thuốc trong Bảo hiểm y tế
  + Nêu được cơ cấu tổ chức và hoạt động của cơ quan bảo hiểm y tế
  + Trình bày được phương thức bảo hiểm y tế hiện nay
  + Đánh giá các tổn thất về tài sản, cuộc sống con người, hoạt động kinh doanh và tài chính
  + Xây dựng và thực hiện một chương trình quản lý rủi ro hiệu quả để giảm tổn thất tiềm năng.
  + Phân tích vai trò của bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khoẻ, bảo hiểm trách nhiệm tài sản và nhân viên
  + Kết hợp việc sử dụng bảo hiểm nhân thọ và sức khoẻ, bảo hiểm trách nhiệm tài sản và nhân viên
  + Phân tích và đánh giá các đặc điểm độc đáo của ngành bảo hiểm và các quy định.

b. Kỹ năng: Lập kế hoạch, làm việc nhóm

c. Thái độ: Thận trọng, chính xác đưa ra các quyết định về Bảo hiểm y tế và thuốc trong lĩnh vực dược phẩm

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: BHYT và thuốc cho BHYT
* Thời gian học tập:5 đơn vị học trình (2/3) = 30 tiết LT/90 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Lịch sử hình thành bảo hiểm y tế | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Cơ cấu tổ chức cơ quan bảo hiểm y tế | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Vai trò của bảo hiểm y tế để đảm bảo công bằng trong chăm sóc thuốc men cho nhân dân | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 4 | Lựa chọn thuốc trong danh mục Bảo hiểm y tế | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 5 | Bảo hiểm nhân thọ-Sản phẩm Bảo hiểm Nhân thọ - Chi phí Bảo hiểm Nhân thọ | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 6 | Thuốc trong Bảo hiểm y tế -Một nghiên cứu trường hợp của Thái Lan | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Phương thức thanh toán bảo hiểm y tế | 30 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Xây dựng quy trình giám sát kê đơn thuốc bảo hiểm y tế | 20 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 3 | Xây dựng quy trình quản lý tài chính về bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh | 20 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 4 | Đánh giá công nghệ y tế trong xây dựng danh mục bảo hiểm y tế | 20 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902 825 082) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm
* Tự học, tự nghiên cứu

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và bài thu hoạch
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x 0,3) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x 0,7).**

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

* Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội, Luật Bảo Hiểm Y Tế (2011), Luật số 25/2008/QH12

2. Quốc hội, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (2014), Luật số 46/2014/QH13

3. Butler, J.T. (2012). Consumer health: Making informed decisions. Boston: Jones and Bartlett Publishers.

* Phần mềm hoặc công cụ hỗ trợ thực hành, nghiên cứu: phần mềm Microsoft Excel, Tree Age, máy tính cá nhân.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: ĐẤU THẦU THUỐC**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Phạm Đình Luyến**, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0903 324 744
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

* Số đơn vị học trình: 2 LT – 3 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

- Trình bày được các văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động đấu thầu thuốc

- Nêu được các hoạt động trong quá trình thực hiện đấu thầu thuốc

b. Kỹ năng: tổ chức, chấm và kiểm tra thầu

c. Thái độ: Có trách nhiệm, trung thực trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: Đấu thầu thuốc
* Thời gian học tập:5 đơn vị học trình (2/3) = 30 tiết LT/90 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đấu thầu thuốc | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Vai trò của đấu thầu thuốc trong việc đảm bảo cung ứng thuốc cho người bệnh hợp lý, an toàn, hiệu quả và kinh tế | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 3 | Quy định về đấu thầu thuốc quốc gia, địa phương và cơ sở | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 4 | Thực trạng và giải pháp đấu thầu thuốc tại Việt Nam | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Xây dựng quy trình đấu thầu thuốc | 15 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Kỹ năng chấm thầu tại tổ chuyên gia | 15 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 3 | Kỹ năng kiểm tra đánh giá tại tổ | 15 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 4 | Thương thảo hợp đồng | 15 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 5 | Các hình thức mua sắm ngoài thầu | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 6 | Bài tập tình huống trong đấu thầu thuốc | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Học tập trung trên Giảng đường và thảo luận nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thi viết
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

* Văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu, đấu thầu thuốc hiện hành
* Luật đấu thầu (Quốc Hội luật số 43/2013/qh13 ngày 26/11/2013)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THUỐC 2**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Võ Quang Trung**, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0988422654
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903 324 744
2. Đặng Thị Kiều Nga, Tiến sĩ, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903882828
3. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654
3. Đặng Thị Kiều Nga, Tiến sĩ, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903882828
4. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654
3. Đặng Thị Kiều Nga, Tiến sĩ, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903882828
4. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

* Số đơn vị học trình: 2 LT – 3 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

- Nêu được vai trò của các GP trong việc đảm bảo chất lượng thuốc từ nơi sản xuất đến tay người dùng

- Trình bày được các nội dung chủ yếu của các GSP, GDP và GPP

- Hướng dẫn cho các loại hình nhân lực dược thực hiện tốt các GPs liên quan đến phân phối thuốc tại các cơ sở y tế

b. Kỹ năng: theo dõi và kiểm tra quy trình đảm bảo chất lượng thuốc

c. Thái độ: Có trách nhiệm, trung thực trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: các GPs liên quan đến phân phối thuốc tại các cơ sở y tế
* Thời gian học tập:5 đơn vị học trình (2/3) = 30 tiết LT/90 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Vai trò của Thực hành tốt đối với việc đảm bảo chất lượng thuốc từ nơi sản xuất đến tay người tiêu dung | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Các nội dung của GSP Việt Nam | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 3 | Các nội dung của GDP Việt Nam | 5 | TS. Đặng Thị Kiều Nga, Bộ môn Quản lý Dược (0903882828) |
| 4 | Các nội dung của GPP Việt Nam | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 5 | GDP ở các nước và khu vực trên thế giới | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Thực hành quản lý tại kho thuốc | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Thực hành xác định các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến chất lượng thuốc | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Công tác phòng chống cháy nổ trong kho thuốc | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 4 | Soạn thảo các SOP cho kho thuốc | 10 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 5 | Soạn thảo các SOP cho công ty phân phối thuốc | 10 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 6 | Quản trị tồn kho | 10 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 7 | Soạn thảo các SOP cho nhà thuốc và quầy thuốc | 10 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 8 | Quản trị rủi ro trong cơ sở y tế | 10 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 9 | Thảo luận nhóm | 10 | TS. Đặng Thị Kiều Nga, Bộ môn Quản lý Dược (0903882828) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Học tập trung trên Giảng đường và thảo luận nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và bài thu hoạch
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

* Văn bản quy phạm pháp luật liên quan hiện hành

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DƯỢC**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Nguyễn Thị Hải Yến**, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0938769626
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

***Thực hành:***

1. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

* Số đơn vị học trình: 1 LT – 1 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

• Hiểu được những vấn đề lý thuyết căn bản về quản trị tài chính dược.

• Mô tả chu trình và công cụ quản trị tài chính dược.

• Sử dụng các phương pháp, công cụ quản lý tài chính phù hợp trong quá trình lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch.

b. Kỹ năng: phân tích tài chính, báo cáo tài chính, đọc kết quả tài chính

c. Thái độ: Có trách nhiệm, trung thực trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: các kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính
* Thời gian học tập: 2 đơn vị học trình (1/1) = 15 tiết LT/30 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Chu trình quản trị tài chính và công cụ tài chính | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Bảng cân đối thu chi và tài khoản | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 3 | Phân tích chi phí hiệu quả tài chính | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Phân tích chi phí hiệu quả tài chính | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 2 | Phân tích và kiểm soát tài chính | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 3 | Lập kế hoạch ngân sách | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 4 | Đánh giá chất lượng thông tin và theo dõi ngân sách | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 5 | Lập báo cáo tài chính | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 6 | Kiểm toán | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Học tập trung trên Giảng đường và thảo luận nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thi
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Financing health care, Hilary Goodman and Catriona Waddington, Oxfam, 1993

2. Quản lý tài chính y tế. NXB Y học, Hà Nội, 2002

3. Bộ y tế. Tài khoản y tế Quốc gia 1998-2003.NXB Thống Kê. Hà Nội. 2004.

4. An introduction to Health planning in developing countries, 2nd edition, Andrew Green, Oxford University Press, 2002.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: MARKETING DƯỢC PHẨM 2**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Nguyễn Thị Hải Yến,** Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0938769626
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 090332474
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082

***Thực hành:***

* 1. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
  2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
* Số đơn vị học trình: 2 LT – 3 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

* Hiểu biết vai trò các hoạt động marketing trong nhiều loại hình tổ chức và doanh nghiệp và trong giá trị sản phẩm.
* Biết cách nghiên cứu thị trường để có thể ra quyết định marketing đúng đắn.
* Biết tổ chức và phát triển thị trường hiệu quả.
* Trình bày được một số phương pháp marketing cơ bản về dược phẩm.
* Xác định được thị trường dược phẩm là một loại thị trường đặc biệt.
* Biết được các qui định của pháp luật Việt Nam về lĩnh vực thông tin quảng cáo thuốc

b. Kỹ năng: có kỹ năng xây dựng và đánh giá chiến lược marketing cho sản phẩm dược phẩm

c. Thái độ: Có trách nhiệm, trung thực trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: marketing dược phẩm
* Thời gian học tập:5 đơn vị học trình (2/3) = 30 tiết LT/90 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Đại cương về marketing | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Nghiên cứu thị trường, phân khúc thị trường | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 3 | Hành vi khách hàng | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 4 | Thương hiệu và xây dựng thương hiệu | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 5 | Hệ thống marketing phức hợp | 3 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược(0938769626) |
| 6 | Chiến lược marketing trong hệ thống 4P | 2 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 10 | Lập kế hoạch, tổ chức, thực hiện và kiểm soát marketing | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Bài tập tình huống trong marketing dược phẩm | 30 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 2 | Xây dựng chiến lược marketing | 30 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 3 | Xây dựng kế hoạch marketing | 30 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Học tập trung trên Giảng đường và thảo luận nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thuyết trình
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Kotler & Keller, 2012, Marketing Management, 14 edition, Pearson Education Limited. England;
2. Aaker, D.A.S 2012, Strategic Marketing Management, 7th ed., Milton: John Wiley & Son.
3. Marketing cơ bản – ĐH kinh tế TPHCM
4. Giáo trình Kinh tế dược – Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – ĐH Y Dược TPHCM
5. Kinh tế dược – Bộ môn tổ chức kinh tế dược – trường ĐH dược Hà Nội
6. Vũ thế Phú – Quản trị Marketing – NXB đại học quốc gia Tp. HCM
7. Trần xuân Kiêm – Nguyễn văn Thi - Nghiên cứu tiếp thị – NXB thống kê

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP DƯỢC**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Tổ chức Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Nguyễn Thị Thu Thủy**, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0902825082
* Giảng viên tham gia giảng dạy:
  1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
  2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
3. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế,Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626

* Số đơn vị học trình: 01 LT – 02 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ:**

a. Kiến thức:

1. Trình bày được khái quát và tổ chức quản trị thực hiện dự án

2. Trình bày được quản lý thời gian, tiến độ; dự toán ngân sách và quản lý chi phí dự án đầu tư

3. Trình bày được quản lý chất lượng và quản lý rủi ro dự án đầu tư

4. Trình bày được phân tích tài chính, thẩm định và phân tích rủi ro trong thẩm định dự án đầu tư

5. Trình bày được các loại hình doanh nghiệp Dược và xu hướng kinh doanh trong công nghiệp 4.0.

b. Kỹ năng: Lập kế hoạch, làm việc nhóm

c. Thái độ: Thận trọng, chính xác trong việc lập kế hoạch, đưa ra các quyết định về đầu tư trong lĩnh vực dược phẩm.

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ:**

* Nội dung tổng quát: Dự án thành lập các loại hình kinh doanh dược
* Thời gian học tập: 4 đơn vị học trình (2/2) = 30 tiết LT/60 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Doanh nghiệp dược và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp dược | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp | 2 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 3 | Quản lý và tổ chức trong doanh nghiệp dược | 3 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 4 | Quản lý dự án đầu tư | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 5 | Phương pháp phân tích lợi thế cạnh tranh | 10 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (0902825082) |
| 6 | Xây dựng chiến lược từ phân tích SWOT | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Lập dự án mở loại hình bán lẻ thuốc đạt tiêu chuẩn GPP: nhà thuốc và chuỗi nhà thuốc | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Lập dự án mở loại hình phân phối thuốc đạt tiêu chuẩn GPP: công ty cổ phần dược phẩm, công ty TNHH dược phẩm | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Lập dự án mở loại hình bảo quản thuốc đạt tiêu chuẩn GSP | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 4 | Lập dự án mở loại hình sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn GMP | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 5 | Bài tập tình huống trong xây dựng chiến lược từ phân tích SWOT | 20 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm, thực tế tại cơ sở…
* Tự học, tự nghiên cứu

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thi viết
* Kết hợp đánh giá ý thức học tập, chuyên cần; có tính độc lập, sáng tạo
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x 0,3) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x 0,7).**

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Trần Ngọc Thùy Dung (2016), Bài giảng Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, Đại học Quảng Bình

2. Phước Minh Hiệp, ThS. Lê Thị Vân Đan (2007), Giáo trình Thiết lập & Thẩm định dự án đầu tư, NXB Thống kê

3. Nguyễn Bạch Nguyệt (2008), Giáo Trình Lập Và Thẩm Định Dự Án Đầu Tư, NXB Đại Học Kinh Tế Quốc Dân.

4. Từ Quang Phương (2005), Giáo Trình Quản Lý Dự Án Đầu Tư, Nhà xuất bản Lao động - Xã hội

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: LẬP KẾ HOẠCH Y TẾ**

**1. THÔNG TIN CHUNG:**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Hoàng Thy Nhạc Vũ,** Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0913692024
* Giảng viên tham gia giảng dạy:

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Đặng Thị Kiều Nga, Tiến sĩ, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903882828

***Lý thuyết:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
3. Đặng Thị Kiều Nga, Tiến sĩ, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903882828

***Thực hành:***

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024

* Số đơn vị học trình: 2 LT – 2 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

- Biết lập kế hoạch thực hiện các công việc trong cơ sở y tế

- Trình bày được các loại kế hoạch y tế

b. Kỹ năng: lập văn bản, lập kế hoạch

c. Thái độ: Có trách nhiệm và trung thực trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: lập kế hoạch y tế
* Thời gian học tập: 4 đơn vị học trình (2/2) = 30 tiết LT/ 60 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:

**A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Đại cương về lập kế hoạch y tế | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Vai trò của lập kế hoạch y tế | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Phân loại kế hoạch y tế | 5 | TS. Đặng Thị Kiều Nga, Bộ môn Quản lý Dược (0903882828) |
| 4 | Các phương pháp lập kế hoạch y tế | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 5 | Đánh giá kế hoạch y tế | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Xây dựng quy trình lập kế hoạch y tế | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Kỹ năng lập kế hoạch theo phương pháp gián đoạn, cuốn chiếu | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 3 | Kỹ năng lập kế hoạch theo phương pháp vòng đời sản phẩm | 10 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 4 | Kỹ năng lập kế hoạch theo phương pháp định mức | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 5 | Kỹ năng lập kế hoạch theo phương pháp cân đối | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 6 | Bài tập tình huống đánh giá kế hoạch y tế | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Học tập trung trên Giảng đường và thảo luận nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Học và báo cáo kết quả nghiên cứu từng chuyên đề và làm tiểu luận chung cho các chuyên đề.
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

Giáo trình Quản lý y tế - Trường đại học y tế công cộng – Hà Nội (2010)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: DỊCH TỄ DƯỢC**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Hoàng Thy Nhạc Vũ**, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0913692024
* Giảng viên tham gia giảng dạy:
  1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
  2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654

***Lý thuyết:***

* 1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ , Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
  2. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024

***Thực hành:***

* 1. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024
  2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654
* Số đơn vị học trình: 2 LT –3 TH – 0 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

* Trình bày được định nghĩa dược dịch tể và tầm quan trọng của nó trong quá trình điều trị bằng thuốc trong thực tiễn.
* Nêu được các phương pháp nghiên cúu áp dụng trong dược dịch tể .

b. Kỹ năng:

* + Thiết kế được một nghiên cúu dược dịch tể.
  + Biết các bước cơ bản cần thực hiện để thu thập số liệu, xủ lý, phân tích số liệu.
  + Hiểu, đánh giá và giải thích được mối liên hệ giữa các yếu tố tác động đến hiệu quả điều trị của thuốc trong thưc tế.

c. Thái độ: Có trách nhiệm, trung thực trong công việc

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: tác dụng và hiệu quả thực tế của thuốc khi sử dụng trong cộng đồng cũng như có thể đánh giá được các nguy cơ về phản ứng ngoài ý muốn của thuốc trong quá trình sử dụng thực tế.
* Thời gian học tập: 5 đơn vị học trình (2/3) = 30 tiết LT/90 tiết TH
* Có thể bao gồm nhiều bài giảng hoặc đề tài:
* **A. Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Đại cương về dược dịch tể | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Vai trò của dược dịch tể trong các lĩnh vực khác nhau | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 3 | Nguồn dữ liệu trong các nghiên cứu dược dịch tể | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 4 | Những ứng dụng cụ thể trong thực tế | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 5 | Các phương pháp thường ứng dụng trong nghiên cứu dược dịch tể | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 6 | Quy trình nghiên cứu 1 vấn đề cụ thể trong dược dịch tể | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |

**B. Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Bài tập về thiết kế nghiên cứu dược dịch tể cắt ngang ([Cross-sectional study](http://en.wikipedia.org/wiki/Cross-sectional_study)) | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 2 | Bài tập về thiết kế nghiên cứu dược dịch tể bệnh chứng ([Case-control study](http://en.wikipedia.org/wiki/Case-control)) | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 3 | Bài tập về thiết kế nghiên cứu dược dịch tể đoàn hệ (Cohort study) | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 4 | Các phương pháp xử lý số liệu thu thập được | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 5 | Học viên thuyết trình về nghiên cứu dược dịch tể cắt ngang | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 6 | Học viên thuyết trình về nghiên cứu dược dịch tể bệnh chứng | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |
| 7 | Học viên thuyết trình về dược dịch tể đoàn hệ | 10 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913692024) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Học tập trung trên Giảng đường và thảo luận nhóm

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thuyết trình
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Brian L Strom, Stephen E Kimmel, Sean Hennessy. Pharmacoepidemiology, Wiley-Blackwell, 1008 pages.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**CHỨNG CHỈ: QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

* Thuộc khối kiến thức: huyên ngành
* Khoa/Bộ môn (phụ trách giảng dạy): Khoa Dược – Bộ môn Quản lý Dược
* Giảng viên phụ trách: **Võ Quang Trung**, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Điện thoại liên hệ: 0988422654
* Giảng viên tham gia giảng dạy

1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
4. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024

***Lý thuyết:***

* 1. Phạm Đình Luyến, Phó Giáo Sư, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0903324744
  2. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654
  3. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
  4. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
  5. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024

***Thực hành:***

1. Võ Quang Trung, Tiến sĩ, Cử nhân luật, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0988422654
2. Nguyễn Thị Hải Yến, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0938769626
3. Nguyễn Thị Thu Thủy, Tiến sĩ, Thạc sĩ kinh tế, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0902825082
4. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Tiến sĩ, Thạc sĩ quản trị rủi ro, Bộ môn Quản lý Dược – Khoa Dược – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, 0913692024

* Số đơn vị học trình: 02 LT – 03 TH – 00 Tự học
* Địa điểm giảng dạy: Giảng đường

**2. MỤC TIÊU CHỨNG CHỈ**

a. Kiến thức:

- Hiểu được đây là một kiến thức thực tiễn rất mới trên thế giới và Việt Nam

- Phân tích được các kỹ thuật xây dựng chuỗi cung ứng

- Vận dụng được các lý thuyết sử dụng trong các công tác quản lý chuỗi cung ứng để áp dụng trong thực hành nghề nghiệp dược

-Đo lường hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng

b. Kỹ năng: Điều hành hệ thống và trợ giúp ra quyết định các dịch vụ hỗ trợ chuỗi cung ứng

c. Thái độ: Có trách nhiệm và chịu trách nhiệm nghề nghiệp trong lĩnh vực hoạt động. Có tinh thần làm việc nhóm cao.

**3. NỘI DUNG CHỨNG CHỈ**

* Nội dung tổng quát: Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng
* Thời gian học tập:5 đơn vị học trình (2/3) = 30 tiết LT/ 90 tiết TH

1. **Lý thuyết:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Tổng quan về chuỗi cung ứng | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |
| 2 | Hoạt động điều hành chuỗi cung ứng: hoạch định và tìm nguồn cung ứng | 5 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913110200) |
| 3 | Hoạt động điều hành chuỗi cung ứng: sản xuất và phân phối | 5 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 4 | Quản trị tồn kho | 5 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (090282582) |
| 5 | Đo lường hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng | 5 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 6 | Xây dựng hệ thống chuỗi cung ứng | 5 | PGS.TS. Phạm Đình Luyến, Bộ môn Quản lý Dược (0903324744) |

1. **Thực hành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Tên bài giảng** | **Số tiết** | **Giảng viên** |
| 1 | Phương pháp dự báo nhu cầu | 15 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 2 | Chiến lược chuỗi cung ứng | 10 | TS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn Quản lý Dược (0938769626) |
| 3 | Hợp đồng cung ứng | 10 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 4 | Lịch trình sản xuất | 15 | TS. Võ Quang Trung, Bộ môn Quản lý Dược (0988422654) |
| 5 | Thiết kế mạng lưới phân phối | 15 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (090282582) |
| 6 | Quản lý tồn kho | 10 | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Bộ môn Quản lý Dược (090282582) |
| 7 | Chiến lược giảm thiểu rũi ro của chuỗi cung ứng | 15 | TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ, Bộ môn Quản lý Dược (0913110200) |

**4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* Trên lớp, phân nhóm, thuyết trình

**5. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

* Tiểu luận và thuyết trình
* **Điểm Chứng chỉ = (Điểm Kiểm tra thường xuyên x trọng số) + (Điểm Kết thúc chứng chỉ x trọng số).**

*TD: trọng số: 0,3-0,7. Điểm CC = Điểm KTTX* x *0,3 + Điểm KTCC* x *0,7*

**Đạt ≥ 5đ**

**Không đạt < 5đ 🡪 Thi lần 2**

Nếu thi lần 2 vẫn chưa đạt 🡪 Học lại để thi lần 3

**6. HỌC LIỆU**

1. Nguyễn Công Bình, (2008), Quản lý chuỗi cung ứng, NXB Thống kê.

2. Cohen, S., & Rousell, J. (2005), Strategic Supply chain Management, McGrawHill/Irwin ISBN: 0-07-145449-7

3. Verma, R. & Boyer, K.K. (2010). Operations & Supply Chain Management:

Word Class theory and practice.